

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨ THƯ'
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2022/HS-ST

Ngày 28 - 11 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THƯ' - TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Đức Hiền.
2. Bà Nguyễn Thị Nhiều.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tho - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Lê Huy Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2022/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Đặng Thế Q, sinh ngày 17 tháng 8 năm 1979 tại tỉnh Thái Bình; Nơi ĐKKTT: Thị V, phường M, thị xã P, tỉnh B - V; Nơi tạm trú: Thôn 4, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Đặng Thế C và bà Ngô Thị T; bị cáo chưa kết hôn, chung sống như vợ chồng với chị Hoàng Thị V cư trú tại thôn 4, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình và có 02 con chung với chị Hoàng Thị V; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 04/HSPT ngày 13/01/2004 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” quy định tại Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 1999. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/3/2005; chấp hành xong án phí và tiền truy thu sung ngân sách Nhà nước ngày 13/7/2004.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 05/8/2022, đến ngày 14/8/2022 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vũ Thư. (Có mặt).

- **Người làm chứng:** Anh Bùi Đình Đ, sinh năm 1993;

Nơi cư trú: xóm 6, xã T, huyện Đ, tỉnh T.

- **Người chứng kiến:**

1. Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1995;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn C, xã L, huyện P, tỉnh Th; nơi ở hiện nay: Thôn T, xã V, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

2. Anh Phạm Quang T, sinh năm 1997;

Nơi cư trú: thôn H, xã V, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

(Anh Đ, anh B và anh T đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 05 tháng 8 năm 2022, sau khi Đặng Thế Q nghỉ làm bê tông cho một gia đình ở xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình thì anh Bùi Đình Đ (là bạn của Q) đến nhờ Q chở anh Đ lên bến xe thành phố Thái Bình để đón xe khách đi Hà Nội. Khi Q điều khiển xe mô tô đeo biển số 29S8-40.62 chở anh Đ đi đến ngã tư xã V, thành phố Thái Bình thì nảy sinh ý định mua ma túy là Heroine để sử dụng cho bản thân nên bảo anh Đ xuống xe đứng chờ để Q đi có việc. Q điều khiển xe đến đường Ch, khu vực trước cổng trường Trung học phổ thông Qu, thuộc phường Q, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình gặp và mua của một nam thanh niên không quen biết 01 gói ma túy là Heroine, bên ngoài gói bằng giấy tráng kim màu trắng với giá 200.000 đồng. Bị cáo cất gói ma túy này vào túi quần soóc bên phải phía trước đang mặc, sau đó điều khiển xe về đón anh Đ. Anh Đ nhờ Q chở đi mua thuốc cảm cúm, nhưng do đến giờ ăn trưa nên Q chở anh Đ về nhà ở xã V. Khoảng 11 giờ 20 phút cùng ngày, khi cả hai về đến trục đường 454 thuộc thôn Tr, xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình thì bị tổ công tác Công an huyện Vũ Thư yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Tiến hành kiểm tra người Q, tổ công tác phát hiện và thu giữ tại túi áo ngực bên trái phía trước Q đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màn hình cảm ứng, vỏ màu đen; thu giữ tại túi quần soóc bên phải phía trước Q đang mặc 01 gói bên ngoài được gói bằng giấy tráng kim màu trắng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng, Q khai nhận là Heroine, vừa mua được để sử dụng cho bản thân. Kiểm tra người anh Bùi Đình Đức và xe mô tô biển số 29S8-4062 do Q điều khiển không phát hiện, thu giữ gì.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên.

Kết luận giám định số 311/KL-KTHS (MT) ngày 08/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận:

“Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại **Heroine**, có khối lượng **0,1303 gam** (*Không thấy một nghìn ba trăm linh ba gam*).

Heroine STT: 09, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 và Nghị định 60/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ.”

Bản Cáo trạng số: 79/CT-VKSVT ngày 04 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư đã truy tố bị cáo Đặng Thế Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự, tuyên bố: Bị cáo Đặng Thế Q phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; xử phạt Đặng Thế Q mức án từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05 tháng 8 năm 2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo không có tài sản riêng và thu nhập không ổn định.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 0,1150 (*không thấy một nghìn một trăm năm mươi*) gam ma túy, loại Heroine hoàn lại sau giám định niêm phong trong phong bì số 311/KL - KTHS (MT) của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Bình; tuyên trả 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màn hình cảm ứng, vỏ màu đen đã cũ, đã qua sử dụng cho bị cáo Đặng Thế Q.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vũ Thư, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì và không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các chứng cứ buộc tội bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Bản ảnh vật chứng; Bản Kết luận giám định số 311/KL - KTHS(MT) ngày 08 tháng 8 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Biên bản ghi lời khai của người làm chứng là anh Bùi Đình Đ; những chứng kiến là anh Nguyễn Văn B và anh Phạm Quang T.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 05/8/2022, tại đường 454 thuộc địa phận thôn Trung Lập, xã Vũ Hội, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, tổ công tác Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang Đặng Thế Q có hành vi tàng trữ trái phép trên người 01 gói ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,1303 gam để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của Đặng Thế Q đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm

*c) **Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...***”

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,1303 gam (*Không phải một nghìn ba trăm linh ba gam*), mục đích để sử dụng cho bản thân của Đặng Thế Q là hành vi nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, ngoài ra còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Tệ nạn ma túy đang là hiểm họa của các quốc gia, dân tộc trên toàn thế giới. Những năm qua, tệ nạn ma túy ở Việt Nam vẫn đang diễn biến hết sức phức tạp và có xu hướng gia tăng cùng với việc xuất hiện nhiều loại ma túy mới. Ma túy là một trong những nguyên nhân chủ yếu làm phát sinh nhiều loại tội phạm, tệ nạn xã hội và lây nhiễm HIV/AIDS. Hậu quả, tác hại do tệ nạn ma túy gây ra ảnh hưởng nghiêm trọng đến phát triển kinh tế - xã hội và an ninh trật tự của đất nước. Ma túy làm huỷ hoại sức khoẻ dẫn đến mất khả năng lao động, suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia.

Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, mặc dù bị cáo biết rõ tác hại của ma túy cũng như mức độ nguy hiểm, hậu quả của hành vi do mình thực hiện nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm, thể hiện sự coi thường pháp luật.

[4] Đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo Q có nhân thân xấu. Năm 2004, bị cáo bị Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” quy định tại Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Bị cáo Q không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về mức hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt:

Căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy: cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng chung trong việc đấu tranh và phòng ngừa tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”.

Xét thấy, bị cáo Quang tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, không vì mục đích vụ lợi. Bị cáo lao động tự do, không có tài sản riêng và thu nhập không ổn định. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy, loại Heroine giám định hoàn lại còn lại 0,1150 gam, niêm phong trong phong bì số 311/KL - KTHS (MT) của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Bình là vật chứng của vụ án, thuộc loại Nhà nước độc quyền quản lý và cấm tàng trữ nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu để tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màn hình cảm ứng, vỏ màu đen đã cũ, đã qua sử dụng là tài sản của Đặng Thế Q, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tuyên trả lại cho bị cáo.

[7] Những vấn đề khác trong vụ án:

[7.1] Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29S8-4062, dán nhãn Honda Wave ZX, sơn xe màu trắng đen, số khung RLHHC 09065Y111495, số máy HC09E-5171342 Đặng Thế Q sử dụng để đi mua ma túy, Q khai mua chiếc xe trên của một người không quen biết ở thành phố Hà Nội, không có giấy tờ mua bán, không sang tên đổi chủ. Cơ quan điều tra xác định số khung RLHHC 09065Y111495, số máy HC09E-5171342 của xe được đăng ký tên chủ xe là Hạ Văn D, địa chỉ 150, tổ 7, Kh, Đ, thành phố Hà Nội; biển số xe 29S8-4062 được đăng ký tên chủ xe là Nguyễn Tất B, địa chỉ 27, tổ 28, Kh, Đ, thành phố Hà Nội. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, có căn cứ sẽ xử lý chiếc xe trên.

[7.2] Về nam thanh niên đã bán ma túy cho Q, do Q khai không quen biết, không xác định được họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

[7.3] Anh Bùi Đình Đ là người đi cùng Đặng Thế Q. Do Q không nói cho anh Đ việc Q đi mua và tàng trữ ma túy trái phép để sử dụng cho bản thân, anh Đ cũng không biết. Vì vậy, không có căn cứ để xử lý đối với anh Bùi Đình Đ.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Thế Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt Đặng Thế Q 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05 tháng 8 năm 2022.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1 Tịch thu tiêu hủy: 0,1150 (*không phải một nghìn một trăm năm mươi*) gam ma túy, loại Heroine hoàn lại sau giám định niêm phong trong phong bì số 311/KL - KTHS (MT) của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

3.2 Tuyên trả 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màn hình cảm ứng, vỏ màu đen đã cũ, đã qua sử dụng cho bị cáo Đặng Thế Q.

(*Vật chứng của vụ án đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư theo Phiếu nhập kho vật chứng ghi ngày 08 tháng 11 năm 2022*).

4. Về án phí: Bị cáo Đặng Thế Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đặng Thế Q có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28 tháng 11 năm 2022).

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu HCTP.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Xuân Huyền

